|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND HUYỆN CHỢ ĐỒN  **TỔ CÔNG TÁC**  **TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |
| Số: /BC-TCTTKĐA | *Chợ Đồn, ngày tháng 4 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh điện tử và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Chợ Đồn**

*(Quý 1 năm 2024)*

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND, ngày 23/01/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bắc Kạn về triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” *(gọi tắt là Đề án 06)* trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024. Tổ công tác Đề án 06 huyện Chợ Đồn báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Quý I/2024 như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO**

**1. Chỉ đạo của UBND huyện**

- Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND, ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” *(gọi tắt là Đề án 06)* trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024, UBND huyện Chợ Đồn đã ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 02/02/2024 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn.

- UBND huyện đã tổ chức Hội nghị đánh giá công tác Chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính huyện Chợ Đồn năm 2023 nhằm đánh giá những kết quả đã đạt được trong năm 2023 và đưa ra phương hướng triển khai thực hiện trong năm 2024.

- Trong quý I, UBND huyện đã ban hành 01 kế hoạch[[1]](#footnote-1), 04 công văn[[2]](#footnote-2), 03 báo cáo chỉ đạo triển khai các nội dung nhiệm vụ của Đề án 06

**2. Các văn bản tham mưu, chỉ đạo của các cơ quan, ban ngành**

Công an huyện (cơ quan thường trực Đề án 06) ban hành 02 kế hoạch[[3]](#footnote-3), 01 quyết định[[4]](#footnote-4), 09 công văn[[5]](#footnote-5) để triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ.

**3. Kết quả kiện toàn Tổ công tác cấp huyện, cấp xã**

Trong quý I/2024, UBND huyện, Công an huyện, UBND xã Yên Phong đã kiện toàn Tổ công tác triển khai Đề án 06. Đến nay Tổ công tác Đề án 06 huyện Chợ Đồn gồm: 17 thành viên Tổ công tác, 14 thành viên tổ giúp việc cấp huyện; 248 thành viên Tổ công tác, 152 thành viên Tổ giúp việc cấp xã; 1.221 thành viên cấp thôn.

**4. Kết quả thực hiện Mô hình điểm triển khai thực hiện Đề án 06**

- Tiếp tục triển khai mô hình “khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chíp điện tử và ứng dụng VneID” cấp huyện và mô hình “Điểm hỗ trợ, hướng dẫn triển khai dịch vụ công” tại UBND 20/20 xã, thị trấn.

*\* Kết quả cụ thể :*

- Mô hình “Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chíp điện tử và ứng dụng VneID” cấp huyện: Tổng số cơ sở khám chữa bệnh đã trang bị thiết bị đầu đọc thẻ CCCD: 20/20. Tổng số lượt khám chữa bệnh: 24.013; tổng số lượt khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD: 13.961, trong đó: Số thành công: 13.617; số không thành công: 338.

- Mô hình “Điểm hỗ trợ, hướng dẫn triển khai dịch vụ công” cấp xã: Có 20/20 UBND xã, thị trấn đã triển khai mô hình. Trong quý I/2024, UBND các xã, thị trấn tiếp nhận tổng số 1.715 hồ sơ TTHC; trong đó: tiếp nhận qua DVC 1.274 hồ sơ, tiếp nhận trực tiếp: 41. Kết quả giải quyết hồ sơ qua DVC: đúng hạn: 1.274/1.274 hồ sơ.

**II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC**

**1.** Nhiệm vụ tham gia ý kiến vào các văn bản dự thảo hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến dân cư:

- Không

**2.** **Tiến độ thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử.**

**2.1. Kết quả triển khai 11 dịch vụ công của Bộ Công an**

- Lĩnh vực cấp Căn cước công dân:

+ Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 01/01 hồ sơ.

+ Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân: Đã tiếp nhận và trả kết quả 228/377 hồ sơ, đạt 60,04%.

- Lĩnh vực Đăng ký và quản lý cư trú:

+ Đăng ký thường trú: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 128/128 hồ sơ, đạt 100%.

+ Đăng ký tạm trú: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 137/137 hồ sơ, đạt 100%.

+ Khai báo tạm vắng: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 0.

+ Thông báo lưu trú: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 0.

- Lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện giao thông

+ Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 706/710 hồ sơ, đạt 99,4%.

+ Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội): Đã tiếp nhận và trả kết quả: 0/0 hồ sơ.

**2.2. Kết quả triển khai 14 dịch vụ công liên quan sở, ngành (Sở Tư pháp, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công ty Điện lực Bắc Kạn)**

- Lĩnh vực thuộc Phòng Tư pháp:

+ Đăng ký khai sinh: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 207/207 hồ sơ, đạt 100%

+ Đăng ký khai tử: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 129/129 hồ sơ, đạt 100%

+ Đăng ký kết hôn: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 95/95 hồ sơ, đạt 100%

- Nhóm thủ tục liên thông giữa Công an, Tư pháp, Bảo hiểm xã hội:

+ Liên thông “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi”: đã tiếp nhận và trả kết quả 237 hồ sơ, đạt 100%.

+ Liên thông “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú; hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng”: đã tiếp nhận và trả kết quả 128 hồ sơ, đạt 100%.

- Thủ tục thuộc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

+ Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp: đã tiếp nhận và trả kết quả: 80/80 hồ sơ.

- Thủ tục thuộc Bảo hiểm xã hội: tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình: đã tiếp nhận và trả kết quả: 96/96 hồ sơ.

- Thủ tục thuộc Sở Giáo dục và đào tạo: đăng kí dự thi tốt nghiệp Trung học phổ thông Quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng: đã tiếp nhận và trả kết quả: 0/0 hồ sơ.

- Thủ tục thuộc Điện lực:

+ Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện): đã tiếp nhận và trả kết quả 103/103 hồ sơ, đạt 100%.

+ Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện (thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện): đã tiếp nhận và trả kết quả 71/71 hồ sơ, đạt 100%.

**3. Nhiệm vụ phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ 05 nhóm tiện ích**

***- Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến***

Về hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) phục vụ số hóa: Số máy tính trang bị cho cán bộ, công chức, viên chức từ cấp huyện đến cấp xã đạt 100%; 100% các cơ quan, đơn vị của huyện có kết nối Internet băng thông rộng và có kết nối mạng LAN và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng.

- Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến:

+ Tỷ lệ cung cấp DVCTT: Tại cấp huyện: Tổng số DVCTT: 189; Tỷ lệ cung cấp DVCTT: 73,5% (189/257 TTHC); Tỷ lệ cung cấp DVCTT toàn trình đạt 79,4% (150/189 TTHC); Tỷ lệ cung cấp DVCTT một phần: 20,6% (39/189 TTHC). Tại cấp xã: Tổng số DVCTT: 75; Tỷ lệ cung cấp DVCTT: 65,8% (62/75TTHC); Tỷ lệ cung cấp DVCTT toàn trình đạt 82,7% (62/75 TTHC); Tỷ lệ cung cấp DVCTT một phần: 17,3% (13/75 TTHC).

+ Tỷ lệ sử dụng DVCTT (số liệu tính đến 15/4/2024): Tỷ lệ phát sinh hồ sơ trực tuyến 26,3% (759 hồ sơ trực tuyến/tổng số 2.888 hồ sơ được tiếp nhận); tỷ lệ phát sinh DVCTT toàn trình: 100% (25/25 DVCTT); tỷ lệ phát sinh DVCTT một phần: 81,3% (13/16DVCTT).

- Số hoá TTHC: Theo báo cáo của các cơ quan, đơn vị 100% hồ sơ phát sinh đều đã được số hoá trên hệ thống Một cửa điện tử các cấp.

***- Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội***

- Thực hiện Văn bản số 4549/BYT-CNTT ngày 23/8/2022 của Bộ Y tế về thực hiện cập nhật, làm sạch dữ liệu tiêm chủng COVID 19 và các văn bản hướng dẫn của Bộ Công an, Công an huyện đã hướng dẫn Công an cấp xã phối hợp lực lượng Y tế cùng cấp đã thực hiện cập nhật mũi tiêm vào nền tảng quản lý tiêm chủng COVID 19 của Bộ Y tế được **129.871** mũi tiêm; phối hợp làm sạch **129.753** mũi tiêm. Hiện nay, còn 118 đối tượng đang xác minh thông tin.

- Kết quả triển khai thực hiện thanh toán học phí và các khoản thu khác theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn: Có **06/45** cơ sở giáo dục trên địa bàn (đạt **13,3**%) đã mở tài khoản thanh toán trung gian tại các ngân hàng để thực hiện chi trả lương và các khoản phụ cấp.

- Việc thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt đối với đối tượng bảo trợ xã hội: Thực hiện Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 23/5/2023 về triển khai thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi, trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt cho người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên địa bàn huyện. Trong tháng thực hiện chi trả tiền trợ cấp qua tài khoản cho **129/1.275** đối tượng bảo trợ xã hội; đối tượng **07/317** đối tượng người có công.

**-** Kết quả thực hiện việc liên thông dữ liệu Giấy khám sức khoẻ lái xe và liên thông dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử lên Cổng giám định BHYT: liên thông thành công **88** giấy khám sức khoẻ lái xe, **107** giấy chứng sinh, **01** giấy báo tử lên cổng giám định BHYT.

***Nhóm tiện ích phục vụ công dân số***

- Đến nay, trên địa bàn huyện đã thu nhận **47.606** hồ sơ cấp CCCD, đã tiếp nhận **44.634** thẻ; trả cho công dân sử dụng **44.536/44.634** thẻ CCCD cho công dân; chưa trả 98 thẻ do mới nhận; thu nhận **12.587** hồ sơ đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử (mức 2); đã kích hoạt **25.818** tài khoản định danh điện tử (cả mức độ 1 và mức độ 2), tỷ lệ chiếm **60,4%** công dân đã có thẻ CCCD trên địa bàn huyện.

- Đối với việc triển khai thí điểm khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) bằng CCCD gắn chíp: Tổng số lượt khám chữa bệnh: 24.013; tổng số lượt khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD: 13.961, trong đó: Số thành công: 13.617; số không thành công: 338.

***- Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư***

Công tác phối hợp với các cơ quan, ban ngành ở cơ sở thực hiện làm sạch dữ liệu trẻ em, hội viên nông dân, người cao tuổi, công dân hưởng theo Nghị quyết 68/CP:

+ Cập nhật dữ liệu Hội nông dân: 8.497 trường hợp.

+ Cập nhật dữ liệu Hội Cựu chiến Binh: 2.872 trường hợp.

+ Cập nhật dữ liệu Hội người cao tuổi: 5.959 trường hợp.

+ Cập nhật dữ liệu Hội viên Chữ thập đỏ: 07 trường hợp.

+ Cập nhật thông tin người lao động: 27.847/35.990 trường hợp.

+ Cập nhật dữ liệu trẻ em: 11.182/11.182 trường hợp, đạt 100%.

+ Cập nhật thông tin ngườ có công: 311 trường hợp.

***- Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp***

Tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin đã được làm giàu qua việc kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu khác để phục vụ việc điều hành của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện.

**4. Làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”**

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu làm sạch dữ liệu: đến nay trên địa bàn huyện đã hoàn thành các chỉ tiêu làm sạch. Tiếp tục đôn đốc các xã, thị trấn tiếp tục rà soát các trường hợp sai thông tin để chỉnh sửa và làm sạch theo quy định.

**5. Công tác tuyên truyền về triển khai Đề án 06 đối với người dân, cơ quan, doanh nghiệp.**

Công tác tuyên truyền được quan tâm, phổ biến sâu rộng đến toàn thể Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc sử dụng định danh điện tử để chứng minh nhân thân trong các giao dịch hành chính, dịch vụ công trên các phương tiện thông tin đại chúng; tuyên truyền về sử dụng thẻ CCCD gắn chíp thay thế thẻ Bảo hiểm y tế giấy để khám bệnh, chữa bệnh... Hình thức thông qua các buổi họp thôn, bản, tổ dân phố được 56 lượt; thông qua đài truyền thanh của huyện và loa phát thanh tại các xã, thị trấn được 141 lượt; qua mạng xã hội zalo, Facebook được 64 lượt, hình thức khác 02 lượt.

**6. Công tác đào tạo, tập huấn**

- Cử 04 cán bộ tham gia lớp đào tạo về Đề án 06 chuyên đề Bảo mật thông tin.

**III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

**1. Tồn tại hạn chế:**

UBND huyện đã kịp thời ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn để chỉ đạo triển khai thực hiện. Các cơ quan, ban ngành chủ động triển khai các nội dung nhiệm vụ Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong quý I/2024 kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn đạt được nhiều kết quả quan trọng, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

- Một số Thủ tục hành chính giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến kết quả còn thấp như: Cấp đổi, cấp lại CCCD,

- Việc thực hiện chi trả chế độ an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn hiện nay tỉ lệ chi trả còn thấp, nguy cơ không đạt chỉ tiêu đề ra từ đầu năm (chỉ tiêu đến 30/6 đạt 50%, đến 30/9/2024 đạt 100% chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt *- trừ các các trường hợp bất khả kháng, không đăng ký được tài khoản chi trả an sinh xã hội: già yếu; không có khả năng đi lại; không có người nhận thay để ủy quyền*).

- Kết quả triển khai 02 dịch vụ công liên thông còn thấp, một số đơn vị tỉ lệ tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công liên thông còn thấp (Thủ tục liên thông “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi”Tân Lập 66,7%, Bình Trung 77,8%; thủ tục liên thông “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú; hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng” Bình Trung 62,5%, Yên Mỹ 66,7%), hồ sơ trả lại còn cao (Xuân Lạc trả lại 57%). Quá trình thực hiện TTHC liên thông khai sinh-thường trú, cán bộ xử lý hồ sơ phải chờ khá lâu để hệ thống cấp mã số định danh.

- Một số cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã chưa quan tâm thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ hằng tháng, gây khó khăn cho công tác tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai thực hiện.

**2. Nguyên nhân:**

- Mức độ quan tâm, sử dụng của doanh nghiệp và người dân trên địa bàn đối với các dịch vụ công trực tuyến chưa cao. Một bộ phận người dân khó khăn về điều kiện kinh tế, trình độ nhận thức về tin học, công nghệ thông tin còn hạn chế, do vậy đa số người dân vẫn lựa chọn cách truyền thống là đến trực tiếp cơ quan chức năng để giải quyết các thủ tục hành chính

- Công an các huyện đã thực hiện nghiêm việc thu nhận hồ sơ CCCD cho người dân trên địa bàn. Tuy nhiên còn gặp khó khăn trong đăng ký tài khoản dịch vụ công cho công dân cấp, cấp đổi, cấp lại CCCD do chưa có SIM thuê bao di động chính chủ, chưa có tài khoản định danh điện tử, tài khoản định danh điện tử bị khóa do CCCD hết hạn.

- Việc triển khai 02 dịch vụ công liên thông tại một số địa bàn còn thấp hoặc phải trả lại do hồ sơ ghi địa chỉ chi tiết (tên thôn) là chữ in hoa.

- Một số thủ trưởng, lãnh đạo các cơ quan, phòng chuyên môn, UBND các xã, thị trấn chưa quan tâm việc triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn, không đôn đốc việc thực hiện báo cáo định kỳ hằng tháng.

**IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG QUÝ II/2024**

**1.** Tiếp tục bám sát chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an, UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan để kịp thời triển khai, thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo kế hoạch, lộ trình Đề án 06 đề ra, đảm bảo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

**2.** Kịp thời chỉ đạo các cơ quan, ban ngành liên quan tham gia đóng góp ý kiến vào các Dự thảo văn bản sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội khi có yêu cầu.

**3.** Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền về Đề án 06 để người dân hiểu, đăng ký, sử dụng định danh điện tử khi thực hiện dịch vụ công và các dịch vụ trên ứng dụng VNEID; các thông tin các giấy tờ liên quan của công dân được tích hợp, xác thực trên ứng dụng VNEID được sử dụng thay thế cho các giấy tờ khi tham gia các thủ tục hành chính, giao dịch theo quy định của pháp luật.

**4.** Các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn tăng cường thực hiện chi trả chế độ an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn đạt chỉ tiêu Kế hoạch số 38/KH-UBND của UBND huyện về triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06năm 2024 đề ra.

**5.** Đề nghị các cơ quan, đơn vị, thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện Chợ Đồn quý I/2024. Tổ Công tác triển khai thực hiện Đề án 06 huyện Chợ Đồn báo cáo UBND tỉnh và Công an tỉnh biết, chỉ đạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  *Gửi bản điện tử:*  - UBND tỉnh;  - Công an tỉnh (PC06);  - LĐ UBND huyện;  - LĐ Văn phòng;  - Các cơ quan, ban, ngành huyện;  - UBND các xã, thị trấn;  - Lưu: VT. | **TỔ TRƯỞNG**  **CHỦ TỊCH UBND HUYỆN**  **Triệu Huy Chung** |

1. Kế hoạch số 38/KH-UBND, ngày 02/02/2024 về triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024. [↑](#footnote-ref-1)
2. Công văn số 3411/UBND ngày 20/12/2023 về cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, tập huấn triển khai Đề án 06; Công văn số 250/UBND ngày 26/01/2024 về thực hiện thông báo kết luận cuộc họp tổng kết công tác Chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính tỉnh Bắc Kạn năm 2023; Công văn số 463/UBND ngày 28/02/2024 về thúc đẩy chi trả chế độ an sinh xã hội; Công văn số 792/UBND-VP ngày 02/4/2024 triển khai thực hiện Thông báo số 56/TB-UBND ngày 20/3/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn ; [↑](#footnote-ref-2)
3. Kế hoạch số 43/KH-CACĐ ngày 01/3/2024 về triển khai Đề án 06 trong Công an huyện Chợ Đồn năm 2024; Kế hoạch số 27/KH-CACĐ ngày 16/02/2024 về chuyển đổi số huyện Chợ Đồn năm 2024. [↑](#footnote-ref-3)
4. Quyết định số 30/QĐ-CACĐ ngày 25/3/2024 về kiện toàn Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc triển khai thực hiện Đề án 06 trong Công an huyện. [↑](#footnote-ref-4)
5. Công văn số 61/CACĐ ngày 12/01/2024 về thúc đẩy chi trả chế độ an ninh xã hội dưới hình thức không dùng tiền mặt trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; Công văn số 166/CACĐ ngày 02/02/2024 về thực hiện chi trả an sinh xã hội dưới hình thức không dùng tiền mặt; Công văn số 117/CACĐ ngày 23/01/2024 về thực hiện thu nhận định danh điện tử tại xã Yên Phong; Công văn số 105/CACĐ ngày 19/01/2024 về thực hiện chi trả an sinh xã hội qua tài khoản; Công văn số 71/CACĐ ngày 16/01/2024 về triển khai thực hiện Quy chế phối hợp số 8083/QCPH-QLHC-NHCSXH ngày 31/10/2023 của Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội và Ngân hàng chính sách xã hội về khai thác, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử trong hoạt động của Ngân hàng chính sách xã hội; Công văn số 291/CACĐ ngày 02/02/2024 về hướng dẫn, thực nhập tin báo, tố giác qua ứng dụng VneID; Công văn 269/CACĐ ngày 05/3/2024 về triển khai thanh toán trực tuyến trên cổng dịch vụ công Bộ Công an; Công văn 365/CACĐ ngày 25/3/2024 về đôn đốc xây dựng kế hoạch triển khai Đề án 06; Công văn 464/CACĐ ngày 12/4/2024 về phối hợp thực hiện cập nhật, chỉnh sửa thông tin và xây dựng cơ sở dữ liệu về người lao động; Công văn 462/CACĐ ngày 12/4/2024 về đôn đốc thực hiện thu nhận CCCD. [↑](#footnote-ref-5)